

Số: 33/2017/QĐST\_DS

Phước Long, ngày 04 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27/7/2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2017.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**I/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Trần Tứ P, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp V, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp V, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị P, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp V, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tứ P, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp V, xã H, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

**II/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/. Tính đến ngày 27/7/2017, ông Phạm Văn L còn thiếu ông Trần Tứ P và bà Phan Thị P số tiền là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng). Ông Phạm Văn L đồng ý thanh toán số tiền 9.000.000 đồng trên cho ông Trần Tứ P và bà Phan Thị P.

Buộc ông Phạm Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Tứ P và bà Phan Thị P

số tiền là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

2/.Về án phí dân sự có giá ngạch hòa giải thành: Ông Phạm Văn L có nghĩa vụ phải nộp án phí số tiền 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho ông Trần Tứ P đã nộp tạm ứng là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009921 ngày 11/7/2017 tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phước Long.

3/.Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**III/.**Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV/.**Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Hồ Huỳnh Tố Hiền**